TRƯỜNG TH HÀ HUY TẬP CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

 TỔ KHỐI 2 Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA MÔN TIẾNG VIỆT CUỐI HỌC KÌ II - LỚP 2**

**NĂM HỌC 2022-2023**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Mạch kiến thức, kĩ năng | **Số câu, số điểm** | **Mức 1** | **Mức 2** | **Mức 3** | **Tổng** |
| **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** | **TN** | **TL** |
| **I.****Đọc** |  1. Đọc thành tiếng ( 4đ ) | Số câu |  | 1 | - Tốc độ đọc 40 tiếng/phút- Sau khi HS đọc thành tiếng xong, GV đặt 01 câu hỏi để HS trả lời (Kiểm tra kĩ năng nghe, nói) |  | 1 |
| Số điểm |  | 4,0 |  | 4,0 |
|  2.Đọc hiểu (6 đ ) | Số câu |  |  |  | 4 |  | 1 |  |  |
| Số điểm | 1,5 |  |  | 3,5 |  | 1 | 1,5 | 4,5 |
| Câu số | 1,2,3 |  |  | 4,6,7,8 |  | 5 | 3 | 5 |
| Tổng đọc | **Số điểm** |  |  |  |  |  |
| II. viết | 1.Chính tả  (4 đ) | Số câu |  | 1 |  |  |  |  |  | 1 |
| Số điểm |  | 4,0 | Tốc độ viết đạt yêu cầu (50 - 55 chữ/ 15 phút) |  | **4,0** |
| 2.Viết đoạn văn( 6 đ ) | Số câu |  | 1 |  |  |  |  |  | 1 |
| Số điểm |  | 6,0 |  |  |  |  |  | **6,0** |
| Câu số |  | 1 |  |  |  |  |  | 1 |
| Tổng viết | Số điểm | **10** |  |  |  | **10** |

|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GIÁO DỤC TX BUÔN HỒTRƯỜNG TH HÀ HUY TẬP KHỐI 2 | ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ IINăm học 2022– 2023 Môn: Tiếng Việt  Thời gian : 80 phút  |

I. Bài kiểm tra đọc (10 điểm)

 1. Kiểm tra đọc thành tiếng kết hợp kiểm tra nghe nói: (4 điểm)

Giáo viên cho HS bắt thăm bài đọc và đọc văn bản có độ dài từ 40-50 chữ/phút và trả lời 1 câu hỏi liên quan đến nội dung bài đọc.

2. Đọc hiểu (6 điểm)

 Đọc thầm văn bản sau:

*Đọc thầm và làm bài tâp:*

Bắt tép nuôi cò

Xưa có hai vợ chồng nghèo mua đôi cò trắng về nuôi kiếm lời. Ngày ngày, vợ chồng đi bắt tôm, bắt tép về cho cò ăn. Cò mỗi ngày một béo. Sau vài tháng, vợ chồng bàn với nhau thả cò ra ngoài sông, tự kiếm ăn lấy. Nhưng khi cò được rộng cẳng, chẳng thấy cò đi xuống sông kiếm ăn, mà cò vội vàng bay vụt lên cây cao, đậu trên đó nghỉ ngơi một chút rồi bay đi xa tít mù. Hai vợ chồng đợi mãi, nóng ruột, rồi thở dài tiu nghỉu đành bỏ về tay không.

 *Sưu tầm*Câu 1. Vì sao hai vợ chồng trong câu chuyện trên lại mua cò về nuôi?

*Khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng:*

1. Vì hai vợ chồng muốn nuôi cò, giúp cò béo lên.
2. Vì hai vợ chồng muốn nuôi cò để bầu bạn.
3. Vì hai vợ chồng nghèo, muốn nuôi cò để bán kiếm lời.

D. Vì hai vợ chồng thương cò con bơ vơ ngoài đồng nên mang về nuôi.

Câu 2. Chuyện gì xẩy ra khi hai vợ chồng thả cò ra để tự kiếm ăn?

*Khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng:*

1. Chúng bảo nhau xuống sông kiếm ăn.

B. Chúng bay vút lên đậu trên ngọn cây.

C. Chúng bắt tôm, bắt tép báo đáp hai vợ chồng.

D. Chúng cùng hai vợ chồng bắt cá dưới sông.

Câu 3. Câu chuyện trên khuyên chúng ta điều gì?

*Khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng:*

A. Không nên nuôi cò vì chúng rất lười biếng.

B. Không nên bắt tôm, bắt tép cho cò mà hãy để chúng tự kiếm ăn.

C. Không nên vì hám lợi mà làm những việc ngớ ngẩn kẻo bị chê cười.

D. Không được lười biếng mà phải biết chăm chỉ làm lụng, kiếm ăn.

****Câu 4**.** Xếp các từ: cò, lặn lội, bờ sông, cổ, mỏ, bắt tôm, cánh, lưng, kiếm ăn, bắt tép.

A. Từ chỉ sự vật;………………………………………………………………………

B. Từ chỉ hoạt động:……..……………………………………………………………

Câu 5. Qua câu chuyện Bắt tép nuôi cò em nghĩ gì về nhân vật Cò?



Câu 6. Đặt một câu theo mẫu *Ai thế nào?*

**Câu 7**. Điền dấu phẩy vào chỗ thích hợp trong mỗi câu sau:

a. Ông tôi tỉa lá tưới nước cho cây hoa hồng .

 b. Anh Hoàng luôn nhường nhịn chiều chuộng bé Hà .

Câu 8. Đặt câu hỏi cho bộ phận câu được in đậm trong mỗi câu sau:

 Chú bói cá đỗ trên cành tre.



II. Kiểm tra kĩ năng viết và kiến thức tiếng việt: ( 10 điểm)

**Chính tả**: ( 4 điểm) Nghe – viết:

**Đất nước chúng mình**

Việt Nam là đất nước tươi đẹp của chúng mình. Thủ đô là Hà Nội. Lá cờ Tổ quốc hình chữ nhật, nền đỏ, ở giữa có ngôi sao vàng năm cánh. Việt Nam có những vị anh hùng có công lớn với đất nước làm rạng danh lịch sử nước nhà.

**Tập làm văn: (6 đ) Viết đoạn văn từ 4-5 câu kể về việc em đã làm để bảo vệ môi trường.**

- Em đã làm việc gì để bảo vệ môi trường?

 - Em đã làm việc đó lúc nào? Ở đâu? Em làm như thế nào?

 - Ích lợi của việc làm đó là gì?

 - Em cảm thấy thế nào khi làm việc đó?

 - HẾT-

 Duyệt chuyên môn Khối trưởng

 Lê Thị Cửu Nguyễn Thị Huyền

ĐÁP ÁN TIẾNG VIỆT LỚP 2 - THANG ĐIỂM:

 I. Bài kiểm tra đọc (10 điểm)

 1. Đọc thành tiếng (4 điểm):

- GV ghi in đoạn văn bản đọc vào phiếu để HS bắt thăm. HS đọc xong GV nêu câu hỏi gắn với nội dung bài đọc để HS trả lời.

+ HS đọc vừa đủ nghe, rõ ràng, tốc độ đọc 40 tiếng/ 1 phút: 2 điểm.

+ Đọc đúng tiếng, từ không đọc sai quá 5 tiếng: 2 điểm.

+ Ngắt nghỉ hơi đúng các dấu câu, giữa các cụm từ: 1 điểm.

+ Trả lời đúng câu hỏi về nội dung đoạn đọc: 1 điểm.

**2. Đọc hiểu: (6 điểm)**

Câu 1: ( 0,5 đ) Chọn ý C

Câu 2: ( 0,5) Chọn ý B

**Câu 3: ( 0,5 đ) Ý C** Trong bài có 3 câu hỏi. Vì có dấu chấm hỏi ở cuối câu

**Câu 4: (1 đ)**

Xếp các từ: cò, lặn lội, bờ sông, cổ, mỏ, bắt tôm, cánh, lưng, kiếm ăn, bắt tép.

A. Từ chỉ sự vật: cò, bờ sông, cổ, mỏ, cánh, lưng.

B. Từ chỉ hoạt động: lặn lội, bắt tôm, kiếm ăn, bắt tép.

Câu 5: ( 1 điểm)

 Nhân vật Cò trong câu chuyện trên là vô ơn không nhớ ơn người đã nuôi mình.

Câu 6: ( 1 đ) Bạn An rất tốt bụng.

**Câu 7: ( 0,5 điểm)**

a. Ông tôi tỉa lá, tưới nước cho cây hoa hồng .

 b. Anh Hoàng luôn nhường nhịn, chiều chuộng bé Hà .

**Câu 8: ( 1 đ)**

**Con gì** đỗ trên cành tre?

II. Kiểm tra kĩ năng viết và kiến thức tiếng việt: ( 10 điểm)

**1. Viết (4 điểm)**

- Bài viết sạch sẽ, rõ ràng, trình bày đúng quy định, đúng tốc độ, đúng cỡ chữ, kiểu chữ, không mắc quá 2 lỗi chính tả (4 điểm)

- Trừ điểm theo từng lỗi cụ thể (chữ viết không đều; mắc cùng một lỗi nhiều lần chỉ trừ điểm một lần…)

**2. Viết đoạn (6 điểm)**

- HS viết được đoạn văn từ 4 - 5 câu theo đúng nội dung đề bài (2 điểm).

- Kĩ năng viết chữ, viết đúng chính tả: 1 điểm.

- Kĩ năng dùng từ đặt câu: 2 điểm.

- Có sáng tạo: 1 điểm

 *Bình Thuận, ngày 12 tháng 05 năm 2023*

 CHUYÊN MÔN KHỐI TRƯỞNG

 Lê Thị Cửu Nguyễn Thị Huyền

|  |  |
| --- | --- |
| Trường TH Hà Huy TậpHọ và tên:…………………………….Lớp 2A. | BÀI KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ IIMÔN: TIẾNG VIỆT– LỚP 2THỜI GIAN: 80 phútNăm học: 2022- 2023 |

|  |  |
| --- | --- |
|  ĐIỂM | Nhận xét chung của giáo viên.................................................................................................................................................................................................................................................................................................................. |

 I. Bài kiểm tra đọc (10 điểm)

1. Kiểm tra đọc thành tiếng kết hợp kiểm tra nghe nói: (6 điểm)

2. Đọc hiểu (4 điểm)

*Đọc thầm và làm bài tâp:*

Bắt tép nuôi cò

Xưa có hai vợ chồng nghèo mua đôi cò trắng về nuôi kiếm lời. Ngày ngày, vợ chồng đi bắt tôm, bắt tép về cho cò ăn. Cò mỗi ngày một béo. Sau vài tháng, vợ chồng bàn với nhau thả cò ra ngoài sông, tự kiếm ăn lấy. Nhưng khi cò được rộng cẳng, chẳng thấy cò đi xuống sông kiếm ăn, mà cò vội vàng bay vụt lên cây cao, đậu trên đó nghỉ ngơi một chút rồi bay đi xa tít mù. Hai vợ chồng đợi mãi, nóng ruột, rồi thở dài tiu nghỉu đành bỏ về tay không.

 *Sưu tầm*Câu 1. Vì sao hai vợ chồng trong câu chuyện trên lại mua cò về nuôi?

*Khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng:*

A.Vì hai vợ chồng muốn nuôi cò, giúp cò béo lên..

B.Vì hai vợ chồng muốn nuôi cò để bầu bạn.

C.Vì hai vợ chồng nghèo, muốn nuôi cò để bán kiếm lời.

D. Vì hai vợ chồng thương cò con bơ vơ ngoài đồng nên mang về nuôi.

Câu 2. Chuyện gì xẩy ra khi hai vợ chồng thả cò ra để tự kiếm ăn?

*Khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng:*

*A.*Chúng bảo nhau xuống sông kiếm ăn.

B. Chúng bay vù lên đậu trên ngọn cây.

C. Chúng bắt tôm, bắt tép báo đáp hai vợ chồng.

D. Chúng cùng hai vợ chồng bắt cá dưới sông.

Câu 3. Câu chuyện trên khuyên chúng ta điều gì?

*Khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng:*

A. Không nên nuôi cò vì chúng rất lười biếng.

B. Không nên bắt tôm, bắt tép cho cò mà hãy để chúng tự kiếm ăn.

C. Không nên vì hám lợi mà làm những việc ngớ ngẩn kẻo bị chê cười.

D. Không được lười biếng mà phải biết chăm chỉ làm lụng, kiếm ăn.

****Câu 4**.** Xếp các từ: cò, lặn lội, bờ sông, cổ, mỏ, bắt tôm, cánh, lưng, kiếm ăn, bắt tép.

A. Từ chỉ sự vật;………………………………………………………………………

B. Từ chỉ hoạt động:……..……………………………………………………………

Câu 5. Qua câu chuyện Bắt tép nuôi cò em nghĩ gì về nhân vật Cò?



Câu 6. Đặt một câu theo mẫu *Ai thế nào?*

**Câu 7**. Điền dấu phẩy vào chỗ thích hợp trong mỗi câu sau:

a. Ông tôi tỉa lá tưới nước cho cây hoa hồng .

 b. Anh Hoàng luôn nhường nhịn chiều chuộng bé Hà .

Câu 8. Đặt câu hỏi cho bộ phận câu được in đậm trong mỗi câu sau:

 Chú bói cá đỗ trên cành tre.

II. Kiểm tra kĩ năng viết và kiến thức tiếng việt: ( 10 điểm)

Chính tả: Đất nước chúng mình

Tập làm văn: **Viết đoạn văn từ 4-5 câu kể về việc em đã làm để bảo vệ môi trường.**

*Gợi ý:*

a. Em đã làm việc gì để bảo vệ môi trường?

b. Em tham gia công việc đó vào khi nào?

c. Em đã làm công việc đó như thế nào?

d. Em cảm thấy thế nào khi làm xong công việc đó?